

UBND HUYỆN CÁT TIÊN
PHÒNG NN&PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cát Tiên, ngày 10 tháng 11 năm 2017

Báo cáo lần thứ:

1

Năm báo cáo:

2017

PHIẾU THÔNG TIN VỀ ỨNG DỤNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

I. PHẦN THÔNG TIN CHUNG

(Áp dụng cho tất cả loại hình nhiệm vụ khoa học và công nghệ)

1.1. Tên nhiệm vụ: Phát triển cây Diệp hạ châu trên địa bàn huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

1.2. Loại hình nhiệm vụ (đánh dấu vào mục phù hợp):

Đề tài khoa học và công nghệ

Đề án khoa học

Dự án SXTN

Dự án khoa học và công nghệ

1.3. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ/Tổ chức được giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.4. Họ và tên chủ nhiệm nhiệm vụ: Nguyễn Hoàng Phúc.

1.5. Ngày được nghiệm thu, đánh giá chính thức: ngày..... tháng..... năm

1.6. Giấy đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ số:

Ngày cấp: Cơ quan cấp:

1.7. Bộ/Ngành/UBND tỉnh chủ quản của tổ chức chủ trì nhiệm vụ: UBND huyện Cát Tiên.

1.8. Mô tả nội dung ứng dụng kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

(Mô tả ngắn gọn những ứng dụng của kết quả của nhiệm vụ: đã ứng dụng như thế nào; ứng dụng vào lĩnh vực, hoạt động gì; có chuyển giao công nghệ không)

Qua kết quả của đề tài “Phát triển cây Diệp hạ châu trên địa bàn huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng” khẳng định sự phù hợp của cây Diệp hạ châu đối với điều kiện nông hóa thổ nhưỡng tại Cát Tiên; nhằm chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên diện tích đất sản xuất kém hiệu quả, tăng giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích, phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa ứng dụng công nghệ cao tạo tiền đề cho việc xây dựng thương hiệu sản phẩm “Diệp hạ châu Cát Tiên”.

1.9. Nêu hiệu quả kinh tế (nếu có), tác động kinh tế-xã hội, môi trường, ý nghĩa khoa học, v.v.. mà những ứng dụng kết quả nhiệm vụ mang lại (nếu có):

Giá trị sản xuất của cây Diệp hạ châu cao hơn 2,5 – 3 lần so với cây lúa và một số cây trồng khác trên cùng chân đất, thời gian sinh trưởng rất ngắn (2 tháng); thúc đẩy thực hiện việc chuyển đổi diện tích sản xuất kém hiệu quả sang trồng cây có

giá trị kinh tế cao, phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, tăng giá trị trên đơn vị diện tích, nâng cao đời sống của nhân dân góp phần phát triển kinh tế xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững.

II. PHẦN THÔNG TIN THEO LOẠI HÌNH NHIỆM VỤ

(Lựa chọn nội dung của phần thứ hai tùy theo loại hình nhiệm vụ)

• Áp dụng đối với Đề tài khoa học và công nghệ

2.1. Kết quả của đề tài được ứng dụng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ nào?:

(đánh dấu chọn lĩnh vực phù hợp)

- | | |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Khoa học tự nhiên | <input type="checkbox"/> Khoa học công nghệ và kỹ thuật |
| <input type="checkbox"/> Khoa học nông nghiệp | <input type="checkbox"/> Khoa học y-dược |
| <input type="checkbox"/> Khoa học xã hội | <input type="checkbox"/> Khoa học nhân văn |

2.2. Kết quả của đề tài khoa học và công nghệ có được sử dụng để giải quyết vấn đề thực tế, là cơ sở để đề xuất những nội dung nghiên cứu hoặc những vấn đề mới?:

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Cơ sở để xây dựng Dự án SXTN | <input type="checkbox"/> Phát triển công nghệ mới |
| <input type="checkbox"/> Cơ sở để hình thành Đề án KH | <input type="checkbox"/> Được ứng dụng giải quyết vấn đề thực tế |
| <input type="checkbox"/> Hình thức khác: | |

2.3. Số lượng công bố khoa học, văn bằng sở hữu công nghiệp có nguồn gốc từ kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ: không.

2.4. Từ ứng dụng kết quả của đề tài, có hình thành yêu cầu bảo hộ sở hữu công nghiệp không? (đơn yêu cầu bảo hộ; bằng bảo hộ được cấp,...): không.

2.5. Việc ứng dụng kết quả của đề tài khoa học và công nghệ có góp phần vào đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ không? (cho biết số Tiến sỹ, Thạc sỹ sử dụng kết quả của đề tài cho nội dung luận án, luận văn của mình, nếu có): không.

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC BÁO CÁO KẾT QUẢ

(Thủ trưởng ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Trọng Quý

UBND HUYỆN CÁT TIÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG NN&PTNT Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cát Tiên, ngày 10 tháng 11 năm 2017

Báo cáo lần thứ:

1

Năm báo cáo:

2017

**PHIẾU THÔNG TIN VỀ ỨNG DỤNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

I. PHẦN THÔNG TIN CHUNG

(Áp dụng cho tất cả loại hình nhiệm vụ khoa học và công nghệ)

1.1. Tên nhiệm vụ: Ứng dụng chế phẩm sinh học (nấm *Trichoderma*) để xử lý rơm, rạ và tàn dư thực vật (Cellulose) cải tạo độ phì của đất canh tác cây lúa trên địa bàn huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

1.2. Loại hình nhiệm vụ *(đánh dấu vào mục phù hợp)*:

Đề tài khoa học và công nghệ

Đề án khoa học

Dự án SXTN

Dự án khoa học và công nghệ

1.3. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ/Tổ chức được giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.4. Họ và tên chủ nhiệm vụ: Nguyễn Hoàng Phúc.

1.5. Ngày được nghiệm thu, đánh giá chính thức: ngày..... tháng..... năm

1.6. Giấy đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ số:

Ngày cấp: Cơ quan cấp:

1.7. Bộ/Ngành/UBND tỉnh chủ quản của tổ chức chủ trì nhiệm vụ: UBND huyện Cát Tiên.

1.8. Mô tả nội dung ứng dụng kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

(Mô tả ngắn gọn những ứng dụng của kết quả của nhiệm vụ: đã ứng dụng như thế nào; ứng dụng vào lĩnh vực, hoạt động gì; có chuyển giao công nghệ không)

Đề tài cho thấy việc ứng dụng các chế phẩm có nguồn gốc sinh học (nấm *Trichoderma* spp) vào quá trình canh tác cây lúa là phù hợp với xu thế sản xuất ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hữu cơ an toàn và chất lượng, xử lý nguồn rơm rạ, và tàn dư thực vật có trên đồng ruộng tạo thành chất hữu cơ cung cấp nguồn dinh dưỡng trực tiếp cho cây trồng, cải tạo cấu trúc đất và tăng khả năng hấp thu dinh dưỡng của cây trồng. Kết hợp các ứng dụng các khâu ứng dụng công nghệ khác đưa việc ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất góp phần nâng cao năng suất, sản lượng và chất lượng sản phẩm lúa.

1.9. Nêu hiệu quả kinh tế (nếu có), tác động kinh tế-xã hội, môi trường, ý nghĩa khoa học, v.v.. mà những ứng dụng kết quả nhiệm vụ mang lại (nếu có):

Đề tài cho thấy ứng dụng (nấm *Trichoderma* spp) cung cấp nguồn dinh dưỡng trực tiếp cho cây trồng, cải tạo cấu trúc đất và tăng khả năng hấp thu dinh dưỡng của cây trồng.

Sử dụng chế phẩm sinh học (nấm *Trichoderma*) trong canh tác lúa để xử lý rơm, rạ và tàn dư thực vật (*cellulose*) giúp giảm thiểu tình trạng đốt bỏ rơm rạ sau khi canh tác gây khói bụi và ô nhiễm môi trường không khí; tạo nguồn phân hữu cơ cung cấp trực tiếp cho cây trồng và giảm tình trạng ngộ độc hữu cơ, giúp đất tơi xốp và hạ phèn trong đất, giúp cây trồng phát triển bộ rễ và hấp thu tốt nguồn dinh dưỡng đồng thời giúp nông dân giảm bớt chi phí đầu tư phân hóa học trong sản xuất lúa.

II. PHẦN THÔNG TIN THEO LOẠI HÌNH NHIỆM VỤ

(Lựa chọn nội dung của phần thứ hai tùy theo loại hình nhiệm vụ)

• Áp dụng đối với Đề tài khoa học và công nghệ

2.1. Kết quả của đề tài được ứng dụng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ nào?:

(đánh dấu chọn lĩnh vực phù hợp)

- | | |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Khoa học tự nhiên | <input type="checkbox"/> Khoa học công nghệ và kỹ thuật |
| <input type="checkbox"/> Khoa học nông nghiệp | <input type="checkbox"/> Khoa học y-dược |
| <input type="checkbox"/> Khoa học xã hội | <input type="checkbox"/> Khoa học nhân văn |

2.2. Kết quả của đề tài khoa học và công nghệ có được sử dụng để giải quyết vấn đề thực tế, là cơ sở để đề xuất những nội dung nghiên cứu hoặc những vấn đề mới?:

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Cơ sở để xây dựng Dự án SXTN | <input type="checkbox"/> Phát triển công nghệ mới |
| <input type="checkbox"/> Cơ sở để hình thành Đề án KH | <input type="checkbox"/> Được ứng dụng giải quyết vấn đề thực tế |
| <input type="checkbox"/> Hình thức khác: | |

2.3. Số lượng công bố khoa học, văn bằng sở hữu công nghiệp có nguồn gốc từ kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ: không.

2.4. Từ ứng dụng kết quả của đề tài, có hình thành yêu cầu bảo hộ sở hữu công nghiệp không? (đơn yêu cầu bảo hộ; bằng bảo hộ được cấp,...): không.

2.5. Việc ứng dụng kết quả của đề tài khoa học và công nghệ có góp phần vào đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ không? (cho biết số Tiến sỹ, Thạc sỹ sử dụng kết quả của đề tài cho nội dung luận án, luận văn của mình, nếu có): không.

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC BÁO CÁO KẾT QUẢ

(Thủ trưởng ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Namôn Trầnna Quố?